

BÁO CÁO**Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 23 - NQ/TW ngày 16/6/2008
của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục xây dựng và phát triển
văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới**

Thực hiện Hướng dẫn số 53-HD/BTGTW ngày 30/11/2017 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 23- NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 23- NQ/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên báo cáo kết quả như sau:

Phần thứ nhất**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT****A- BỐI CẢNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

- Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X được triển khai thực hiện trong thời kỳ cả nước đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; văn học, nghệ thuật nước nhà có những thời cơ, vận hội lớn, đồng thời cũng đứng trước những thách thức mới. Nghị quyết ra đời nhằm phát huy vai trò, sứ mệnh cao quý của văn học, nghệ thuật và đội ngũ văn nghệ sỹ, góp phần xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới. Trong bối cảnh tình hình chính trị thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, khó lường, đã đặt ra nhiều yêu cầu mới, thách thức hơn đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh nói chung và việc phát triển văn học, nghệ thuật nói riêng. Quá trình hội nhập quốc tế, giao lưu văn hóa có khả năng tạo ra những biến đổi lớn về diện mạo, đặc điểm, loại hình văn nghệ nước nhà, đồng thời, sự bùng nổ của các phương tiện truyền bá sản phẩm văn học, nghệ thuật của công nghệ giải trí cũng có tác động tích cực và tiêu cực đến đời sống tinh thần của nhân dân. Sự thay đổi nhanh chóng trong mọi mặt đời sống xã hội tác động trực tiếp đến quá trình sáng tạo văn học, nghệ thuật, mọi người có nhiều sự lựa chọn và phương thức tiếp cận văn học, nghệ thuật hơn.

- Được tái lập từ tháng 01/1997, tỉnh Hưng Yên là vùng đất giàu truyền thống văn hóa, văn hiến với 1.778 di tích lịch sử - văn hóa, cùng với nhiều làng nghề truyền thống; hàng trăm lễ hội truyền thống mang đậm dấu ấn văn hóa Việt. Hưng Yên cũng là quê hương của nhiều văn nghệ sỹ mà tên tuổi của họ đã góp phần làm nên diện mạo của nền văn hóa Việt Nam, tiêu biểu như Đoàn Thị Điểm,

Chu Mạnh Trinh, Nguyễn Công Hoan, Vũ Trọng Phụng, Nguyễn Đình Nghi, Tô Ngọc Vân, Lê Lựu, Chu Lai...

- Cùng với sự phát triển kinh tế của cả nước, Hưng Yên là một trong những tỉnh có tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh, đúng hướng và bền vững; tốc độ đô thị hoá ngày càng nhanh, hội nhập, giao lưu tiếp xúc văn hóa ngày càng mở rộng. Cấp ủy, chính quyền các cấp luôn nhận thức rõ vị trí và tầm quan trọng của việc xây dựng phát triển văn hóa, nghệ thuật đối với việc góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh nên đã có những chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương về phát triển kinh tế - xã hội nói chung và phát triển văn học, nghệ thuật nói riêng. Hằng năm, trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đều dành một nguồn kinh phí thỏa đáng cho phát triển văn hóa - xã hội. Điều này đã tạo điều kiện cho văn hóa, văn nghệ phát triển, thể hiện việc giải quyết mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, văn nghệ, nâng cao đời sống tinh thần của quần chúng nhân dân. Qua đó, góp phần thúc đẩy việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh và đã thu được những thành tựu quan trọng.

- Tuy nhiên, trong thời gian qua, cũng như cả nước, nền văn học, nghệ thuật của tỉnh Hưng Yên nói chung và việc triển khai thực hiện Nghị quyết 23 - NQ/TW nói riêng cũng chịu nhiều tác động bất thuận từ bối cảnh trong nước, quốc tế, như mặt trái của kinh tế thị trường; tình hình suy thoái kinh tế; sự phá hoại của các thế lực thù địch với âm mưu “diễn biến hòa bình”, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, nhất là âm mưu và thủ đoạn tạo ra sự tự diễn biến trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa...

B- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

1- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt thực hiện Nghị quyết

- Sau khi Trung ương ban hành Nghị quyết số 23 - NQ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kịp thời tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết tới các đồng chí là cán bộ chủ chốt cấp tỉnh; đồng thời, giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền trên Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; chỉ đạo ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng kế hoạch học tập, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện Nghị quyết tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa, văn nghệ và đội ngũ văn nghệ sỹ trên địa bàn tỉnh để nhận thức sâu sắc 3 mục tiêu, 3 quan điểm, 9 chủ trương, giải pháp, 4 nhóm công việc chính của Nghị quyết số 23 - NQ/TW.

- Thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội Văn học - Nghệ thuật (VHNT) tỉnh đã tổ chức hội nghị quán triệt Nghị quyết 23 - NQ/TW cho

hơn 100 cán bộ, hội viên, cộng tác viên. Tại hội nghị, đại biểu được nghe Lãnh đạo Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Hội VHNT tỉnh quán triệt 3 nội dung chính: Đánh giá tình hình phát triển VHNT Hưng Yên trong 10 năm (1998 - 2008), thành tựu, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân; ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là văn nghệ sỹ của tỉnh Hưng Yên trong việc “xây dựng, phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”; mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp để tiếp tục xây dựng và phát triển VHNT tỉnh Hưng Yên trong thời gian tới nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 23 - NQ/TW.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết 23 - NQ/TW đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, thông qua việc tổ chức các hội nghị như: Hội nghị báo cáo viên hằng tháng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Hội nghị tập huấn chuyên đề của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (như chuyên đề: “Xây dựng hệ thống lý luận văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”, “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc”...), nhằm bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, đội ngũ văn nghệ sỹ và nhân dân trong tỉnh nâng cao trình độ, rèn luyện khả năng sáng tác, góp phần vào việc xây dựng và phát triển nền văn hóa, văn học, nghệ thuật của tỉnh.

- Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, Ban Thường vụ huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đã chủ động xây dựng kế hoạch học tập, quán triệt đảm bảo mục đích, yêu cầu; đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh về nội dung Nghị quyết.

2- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết

- Thực hiện Nghị quyết 23- NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 73-KH/BTGTW ngày 09/3/2009 của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện cụ thể: Kế hoạch số 75-KH/TU ngày 26/9/2008 về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới, triển khai tới các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh để quán triệt, tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Ban hành Chỉ thị số 46-CT/TU ngày 18/5/2010 về tiếp tục xây dựng và phát triển VHNT Hưng Yên trong thời kỳ mới. Ban hành Thông báo ý kiến số 881-TB/TU ngày 19/5/2010 về một số hoạt động của Hội VHNT tỉnh Hưng Yên.

- Nhằm thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành văn bản về triển khai thực hiện Chỉ thị số 46- CT/TU và ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học văn nghệ trong thời kỳ mới với 7 nhóm việc cụ thể giao cho Hội Văn học nghệ thuật tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Báo Hưng Yên; UBND huyện, thành phố.

- Trên cơ sở các nội dung của Nghị quyết số 23-NQ/TW và văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, 10 năm qua, cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở đã cụ thể hoá vào nghị quyết, chương trình, đề án trong nhiệm kỳ và kế hoạch hằng năm gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, góp phần thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 23 - NQ/TW.

- Công tác chỉ đạo sơ kết, tổng kết Nghị quyết số 23 - NQ/TW được thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch. Định kỳ 6 tháng, hằng năm, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác văn hóa, văn nghệ, trong đó có công tác theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết 23 - NQ/TW. Năm 2015, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch, Đề cương sơ kết 7 năm thực hiện Nghị quyết 23 - NQ/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị 46-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, yêu cầu ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các ngành trong khối văn hóa tự kiểm tra, báo cáo kết quả. Trên cơ sở tổng hợp kết quả của các đơn vị trong tỉnh, ngày 16/7/2015, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ban hành Báo cáo số 359-BC/BTGTU về sơ kết 7 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị và 5 năm thực hiện Chỉ thị 46-CT/TU ngày 18/5/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”.

3- Sự chuyển biến về nhận thức

Việc nghiêm túc, tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết số 23- NQ/TW đã góp phần tạo ra những chuyển biến tích cực cả trong nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của văn học, nghệ thuật đối với đời sống tinh thần của nhân dân. Người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đều quán triệt sâu sắc quan điểm Văn học, nghệ thuật là một bộ phận quan trọng của văn hóa, có tác dụng bồi dưỡng tình cảm, tâm hồn, nhân cách, bản lĩnh con người. Cán bộ, lãnh đạo quản lý văn học, nghệ thuật đã đón nhận Nghị quyết 23- NQ/TW với sự đồng tình, phấn khởi; xác định đây là cơ hội của hoạt động văn học, nghệ thuật, có vai trò quan trọng góp phần định hướng trong việc quản lý, tổ chức, sáng tác, phát triển văn học, nghệ thuật tỉnh nhà.

II- Đánh giá việc thực hiện những nội dung trong Nghị quyết

1- Về đổi mới nâng cao năng lực, trình độ lãnh đạo của Đảng đối với văn học, nghệ thuật

- 10 năm qua, Tỉnh ủy Hưng Yên luôn quan tâm bồi dưỡng nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của văn học, nghệ thuật cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị từ tỉnh tới cơ sở, cán bộ trực tiếp chỉ đạo, quản lý lĩnh vực này. Coi trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý văn học, nghệ thuật. Chỉ đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy quan tâm xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa, thể thao và du lịch, văn học, nghệ thuật tỉnh theo nhiệm kỳ; bổ sung, kiện toàn bộ máy quản lý hoạt động VHNT đảm bảo hoạt động hiệu quả. Chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

hướng dẫn việc tổ chức các lớp học tập lý luận chính trị hằng năm cho toàn thể cán bộ, hội viên Hội VHNT. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội VHNT tỉnh thường xuyên tạo điều kiện cho cán bộ học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ.

- Cùng với việc đưa nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, văn học, nghệ thuật vào quy hoạch, kế hoạch phát triển của tỉnh, ngành, địa phương; thời gian qua, cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên quan tâm tạo điều kiện về cơ chế, chính sách để phát triển văn hóa, văn nghệ, thể hiện qua việc tổ chức các lớp đào tạo chuyên ngành, các cuộc thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm ảnh, mỹ thuật trong tỉnh, khu vực, toàn quốc và quốc tế. Bên cạnh đó, để việc lãnh đạo, chỉ đạo được thường xuyên, kịp thời, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên có kế hoạch định kỳ và đột xuất làm việc với Hội VHNT tỉnh; phân công đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND phụ trách văn hóa - xã hội hoặc đồng chí Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy làm Chủ tịch Hội VHNT tỉnh; bố trí đồng chí cấp ủy tỉnh làm Giám đốc Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch.

2- Công tác quản lý Nhà nước về văn học, nghệ thuật

- Trong những năm qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức và quản lý tốt các hoạt động sáng tác, phổ biến các tác phẩm văn học, nghệ thuật; tổ chức nhiều chương trình nghệ thuật phục vụ kịp thời các sự kiện chính trị của tỉnh và của đất nước.

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về tăng cường năng lực quản lý và thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo; nhất trí tăng số lượng trang của Tạp chí Phố Hiến từ 48 trang lên 68 trang, gắn với việc nâng cao chất lượng nội dung tin, bài của Tạp chí; thực hiện hỗ trợ kinh phí để phát hành Tạp chí tới hệ thống các trường học, các làng văn hóa, thư viện, tủ sách cơ sở trong tỉnh, để đẩy mạnh phát triển sáng tạo tác phẩm văn học nghệ thuật nghệ thuật...

- Thực hiện Kết luận số 07-KL/TU ngày 18/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án xây dựng thiết chế văn hóa tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025; ngày 04/4/2017, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1067/QĐ-UBND phê duyệt Đề án xây dựng thiết chế văn hóa tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025; trong đó xác định, đến hết năm 2020, phân đầu từng bước hoàn thiện các thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh nhằm phát huy sức sáng tạo và sự hưởng thụ thành quả văn hóa của nhân dân.

- UBND tỉnh ban hành 71 kế hoạch, 150 văn bản hướng dẫn, phổ biến, tuyên truyền; hướng dẫn các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động, biểu diễn

nghệ thuật thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật tại Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05/10/2012 của Chính phủ về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu.

- Hội VHNT tỉnh đã tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. Đặc biệt, đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định xét tặng giải thưởng VHNT Phó Hiến (năm 2011) và Quy định sửa đổi, bổ sung Quy định xét tặng giải thưởng Phó Hiến (năm 2016). Tham mưu tổ chức thành công việc tổ chức xét, tặng Giải thưởng VHNT Phó Hiến lần thứ III (2006 - 2010) với 45 giải chính thức, 4 giải Tặng thưởng; Giải thưởng VHNT Phó Hiến lần thứ IV (2011 - 2015) với 57 giải chính thức, 1 giải Tặng thưởng đặc biệt, 2 giải Tặng thưởng. Giải thưởng VHNT Phó Hiến đã góp phần tôn vinh và biểu dương tài năng, cống hiến của văn nghệ sỹ trong lao động sáng tạo; động viên, khích lệ các tác giả sáng tác nhiều tác phẩm có giá trị, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân, phục vụ sự nghiệp xây dựng quê hương, đất nước.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường xuyên triển khai và tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật đảm bảo chất lượng và nội dung đạt hiệu quả tuyên truyền cao. Đã tham mưu UBND tỉnh chủ trì tổ chức biên soạn, phát hành nhiều ấn phẩm nghệ thuật quan trọng, tạo dấu ấn trong đời sống văn hóa, tinh thần của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh, tiêu biểu: đĩa nhạc “Ca khúc Hưng Yên”; sách màu “Sắc phong Hưng Yên”; “Văn bia thành phố Hưng Yên”, “Thần tích tỉnh Hưng Yên”, “Di tích nho học trên đất Hưng Yên”, “Hưng Yên - Di tích lịch sử - văn hóa”... Đã cấp phép cho 21 vở diễn, 17 trích đoạn, tiểu phẩm chèo chuyên nghiệp và khoảng trên 50 trích đoạn, tiểu phẩm chèo không chuyên, 04 chương trình tạp kỹ. Mỗi năm trên địa bàn tỉnh có trung bình 04 cuộc thi sáng tác tranh cổ động, nhiếp ảnh...

- Tỉnh luôn quan tâm xây dựng, nâng cấp và duy trì có hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hoá trên địa bàn tỉnh, đảm bảo là điểm hội họp, sinh hoạt văn hoá, văn nghệ, thể thao, sinh hoạt câu lạc bộ sở thích của nhân dân. Quan tâm đầu tư kinh phí và bố trí quỹ đất xây dựng, hoàn thành công trình trụ sở hợp khối Hội VHNT tỉnh với Hội Nhà báo tỉnh; công trình Nhà triển lãm tỉnh và Bảo tàng tỉnh đang được gấp rút hoàn thiện; hỗ trợ các thôn chưa có nhà văn hóa xây dựng nhà văn hóa, để đưa vào sử dụng phục vụ nhu cầu của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các ban, sở, ngành có bản tin, tạp chí, trang thông tin điện tử đã phối hợp chặt chẽ với Hội VHNT tỉnh nhằm công bố, giới thiệu, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật có chất lượng tốt, định hướng thẩm mỹ cho công chúng. Đặc biệt, Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh mở chuyên trang của Hội VHNT Hưng Yên trên trang

thông tin điện tử để tuyên truyền sâu về Hội VHNT và các hoạt động, thành quả sáng tạo của hội viên.

Hàng năm, tỉnh chỉ đạo có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm duyệt, thẩm định nội dung và kiểm tra các chương trình nghệ thuật, ca múa nhạc, sân khấu, xiếc... thường xuyên theo dõi, nắm bắt kịp thời chấn chỉnh, xử phạt các hành vi vi phạm trong tổ chức biểu diễn nghệ thuật.

3- Việc tổ chức nghiên cứu, phát triển lý luận văn học, nghệ thuật

- Hiện nay, Hội VHNT tỉnh Hưng Yên có Ban Lý luận phê bình văn học, nghệ thuật gồm 04 thành viên; ngoài ra, các thành viên khác thuộc các câu lạc bộ, hoạt động của giới văn nghệ sỹ chuyên và không chuyên trên địa bàn tỉnh cũng thường xuyên có bài viết cảm nhận, phê bình, nghiên cứu lý luận, văn học, nghệ thuật. Tuy nhiên, hoạt động sáng tác văn học, nghệ thuật, lý luận phê bình là một lĩnh vực đặc biệt, để có được những kết quả như mong muốn, vừa là khoa học vừa là nghệ thuật, vừa là trí tuệ vừa là trách nhiệm và tình cảm thì công tác nghiên cứu phê bình văn học, nghệ thuật tỉnh Hưng Yên thời gian qua còn hạn chế vì thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Một trong những điểm nổi bật trong việc tổ chức nghiên cứu, phát triển lý luận văn học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua là việc đổi mới cơ bản và nâng cao hiệu quả của hoạt động công bố, giới thiệu, truyền bá các sản phẩm văn học, nghệ thuật phục vụ đông đảo nhân dân ở các địa phương trong tỉnh. Hàng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Hội VHNT tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh tổ chức Ngày thơ Việt Nam, Hội báo xuân với nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ đặc sắc như trình diễn thơ, trưng bày thơ, ngâm thơ, hát ca trù, múa lân, trống hội, viết thư pháp... Nhà hát Chèo Hưng Yên, Rạp Phố Hiến, Thư viện tỉnh, Trung tâm văn hóa tỉnh, Bảo tàng tỉnh tổ chức nhiều hoạt động công chiếu, giới thiệu các sáng tác nghệ thuật mới...¹; đồng thời tiếp nhận gần 400 đơn vị biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp trong và ngoài tỉnh về biểu diễn phục vụ nhân dân trong tỉnh. Tạp chí Phố Hiến của Hội VHNT tỉnh tăng từ 3 tháng/kỳ lên 2 tháng/kỳ, phát hành 500 cuốn/kỳ lên 1.000 cuốn/kỳ; duy trì chuyên mục lý luận phê bình, giới thiệu tác phẩm mới, đến với bài thơ hay nhằm giới thiệu, định hướng thẩm mỹ cho độc giả. Từ năm 2010 đến nay, Hội đã chủ trì nghiên cứu 10 đề tài khoa học cấp tỉnh được đánh giá cao, trong đó có nhiều đề tài có giá trị nghiên cứu, phát triển lý luận văn học, nghệ thuật, tiêu biểu như: đề tài “Ca trù trên đất Hưng Yên” (2011); “Di sản văn hóa phi vật thể Hưng Yên” (2016)...

4- Công tác đào tạo, phát triển đội ngũ văn nghệ sỹ

- Trong những năm qua, công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ văn nghệ sỹ của tỉnh được quan tâm hơn. Ngoài việc tạo điều kiện xây dựng các

¹ Nhà hát Chèo Hưng Yên biểu diễn chuyên nghiệp 800 buổi; Rạp Phố Hiến tổ chức chiếu phim tại rạp và lưu động 6.000 buổi; Trung tâm văn hóa tỉnh, Bảo tàng tỉnh tổ chức 100 cuộc triển lãm, trưng bày tranh, ảnh và 50 cuộc lưu động có chủ đề phục vụ các sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh; Thư viện tỉnh tổ chức 160 cuộc triển lãm, trưng bày sách và tổ chức 10 đợt luân chuyển sách, mỗi đợt 5.000 - 6.000 cuốn các loại...

thiết chế văn hóa, tỉnh thường xuyên tạo các điều kiện, cơ chế khác như quỹ đất, nguồn nhân lực², kinh phí hoạt động để các đơn vị nòng cốt như Trường Trung cấp văn hóa nghệ thuật và du lịch Hưng Yên, Trường Cao đẳng Sư phạm Hưng Yên, Tạp chí Phố Hiến, Trung tâm văn hóa tỉnh,... hoàn thành nhiệm vụ, góp phần quan trọng đào tạo, phát triển đội ngũ văn nghệ sỹ của tỉnh.

- Trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật và du lịch Hưng Yên đào tạo 9 mã ngành, trong đó, có 3 mã ngành đào tạo về nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật, Nghệ thuật biểu diễn Chèo). Hiện tại, nhà trường có đội ngũ giáo viên đã và đang hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sỹ chiếm trên 60% tổng số cán bộ nhân viên. Học sinh khối nghệ thuật được hưởng nhiều ưu đãi như: thực hiện chế độ miễn giảm học phí, ưu đãi tài năng trẻ theo quy định hiện hành của Nhà nước; học sinh khá, giỏi còn hưởng nhiều loại học bổng khuyến khích... Nhà trường đã đào tạo nhiều thế hệ học sinh tài năng, đạt giải cao trong các cuộc thi, liên hoan toàn quốc: đạt 01 Huy chương Vàng “Hội thi tài năng trẻ học sinh, sinh viên các trường VNHT” năm 2012; 02 Huy chương Bạc “Liên hoan văn nghệ thuật toàn quốc các trường VHNT” năm 2013; 01 Huy chương Vàng, 01 Huy chương Đồng “Hội thi tài năng trẻ học sinh, sinh viên các trường VNHT” năm 2015...90% học sinh khối nghệ thuật có việc làm ổn định sau khi tốt nghiệp. Học sinh, sinh viên của nhà trường là nguồn nhân lực chủ đạo cho nhà hát Chèo Hưng Yên và nhà hát ở các tỉnh lân cận trong khu vực đồng bằng sông Hồng; cung cấp và nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên Âm nhạc, Mỹ thuật ở các trường tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn toàn tỉnh.

- Chú trọng khâu đào tạo, bồi dưỡng lực lượng sáng tác trẻ thông qua việc tổ chức và phối hợp tổ chức các Trại sáng tác văn học nghệ thuật dành cho học sinh các trường THCS, THPT trong tỉnh. Bên cạnh đó, tỉnh đã có Hướng dẫn các đơn vị thực hiện Đề án đào tạo diễn viên, nhạc công cho các đơn vị nghệ thuật giai đoạn 2016 - 2020 theo Công văn số 28/BVHTTDL-NTBD ngày 06/01/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5- Về củng cố, đổi mới hoạt động của Hội VHNT tỉnh

- Với 38 hội viên ban đầu tách ra từ tỉnh Hải Hưng, đến nay Hội VHNT tỉnh đã phát triển cả về số lượng và chất lượng với 169 hội viên thuộc 9 ban chuyên ngành; trong đó, có 51 hội viên chuyên ngành Trung ương. Đến nay, Hưng Yên đã có 5 chi hội chuyên ngành Trung ương gồm: Nhiếp ảnh, Sân khấu, Văn nghệ dân gian, Mỹ thuật và Kiến trúc. Độ tuổi trung bình của hội viên là 54,5 tuổi, trong đó, cao tuổi nhất là 92 tuổi, ít tuổi nhất là 26 tuổi; có 60% hội viên trình độ đại học trở lên, 57% là đảng viên. Ban Chấp hành Hội VHNT tỉnh nhiệm kỳ 2013 - 2018 gồm 15 đồng chí, trong đó gần 90% có trình độ đại học trở lên, gần 75% là đảng viên, 06 đồng chí trình độ Cử nhân, Cao

² Đến năm 2017, thiết chế văn hóa cấp tỉnh có 179 biên chế và người lao động, trong đó có 105 người có trình độ từ cao đẳng trở lên (Trung tâm văn hóa tỉnh 19 người; Nhà thiếu nhi tỉnh 17 người; Thư viện tỉnh 20 người; Bảo tàng tỉnh 24 người; Trung tâm phát hành phim và chiếu bóng 23 người; Nhà hát chèo 76 người); trung tâm văn hóa – thể thao cấp huyện 105 người; trung tâm văn hóa – thể thao cấp xã 171 người.

cấp lý luận chính trị, 08 đồng chí trình độ Trung cấp lý luận chính trị. Cơ quan Văn phòng Hội VHNT tỉnh được giao 08 biên chế, 01 hợp đồng 68, trong đó 90% cán bộ có trình độ đại học trở lên. Tạp chí Phố Hiến đều do cán bộ Văn phòng Hội kiêm nhiệm.

- Thời gian qua, Hội VHNT tỉnh đã làm tốt vai trò tập hợp, đoàn kết đội ngũ văn nghệ sỹ trong tỉnh, tạo môi trường thuận lợi giúp các văn nghệ sỹ phát huy hết tiềm năng sáng tác của bản thân qua một loạt các hoạt động như: Thực tế sáng tác³, hỗ trợ sáng tạo tác phẩm⁴, các cuộc thi, liên hoan, triển lãm... Công tác đoàn kết, phát huy sáng tạo của Hội viên cũng như công tác phát triển đội ngũ văn nghệ sỹ trẻ có hoài bão, khát vọng và năng lực sáng tác được đẩy mạnh. Đại bộ phận văn nghệ sỹ của tỉnh đều trải qua thử thách, gắn bó với sự nghiệp, tâm huyết với nghề, có nhiều đóng góp quan trọng trong sự nghiệp phát triển văn học nghệ thuật của tỉnh, góp phần vào phát triển văn học - nghệ thuật của đất nước. Nhiều hội viên của Hội đạt giải cao tại các cuộc triển lãm, hội diễn khu vực, toàn quốc và Giải thưởng của Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các hội Văn học - nghệ thuật Việt Nam, các cuộc thi trong và ngoài tỉnh⁵.

³Trong 10 năm qua, Hội đã tổ chức được 31 trại sáng tác trong và ngoài tỉnh cho các Ban chuyên môn; 03 Trại sáng tác văn học nghệ thuật trẻ; Tổ chức cho hội viên tham gia 26 trại sáng tác do UBND LHCHVHNTVN, Hội Nhà văn, Hội Mỹ thuật, Hội Nghệ sỹ Nhiếp ảnh Việt Nam, Trung tâm Hỗ trợ sáng tác (Bộ VHNT&DL), Quân khu III,... tổ chức; Hỗ trợ các Ban chuyên môn tổ chức trại sáng tác theo chuyên ngành.

⁴Từ năm 2009 đến tháng 2/2018, Hội VHNT đã hỗ trợ sáng tạo tác phẩm cho 89 tác phẩm văn học, 320 tác phẩm nghệ thuật của hội viên với số tiền hàng trăm triệu đồng.

⁵+ Nhiếp ảnh: 1 Huy chương Vàng, 3 Huy chương Bạc, 2 Huy chương Đồng, 6 giải Khuyến khích, 1 giải Nhì cuộc thi ảnh marathon tại Liên hoan Ảnh khu vực ĐBSH; 37 tác phẩm được treo tại các Triển lãm ảnh quốc tế: VN-11, VN-13, VN-15, VN-17; Triển lãm ảnh quốc tế CLB Nhiếp ảnh Gia Định; Cuộc thi ảnh nghệ thuật quốc tế lần thứ I tại Bosnia & Herzegovina; Cuộc thi ảnh nghệ thuật quốc tế lần thứ II tại Cairo - Ai Cập; Cuộc thi ảnh quốc tế lần thứ 31 tại Malaysia; Cuộc thi ảnh nghệ thuật quốc tế lần thứ 64 "SIPA 2017" tại Singapore; 1 giải Khuyến khích cuộc thi ảnh báo chí quốc tế "ASEAN một cộng đồng".

+ Mỹ thuật: 1 Giấy khen, 3 giải Tặng thưởng, 2 giải Khuyến khích tại Triển lãm Mỹ thuật khu vực ĐBSH và toàn quốc; 1 giải Khuyến khích, 1 giải Tác giả Trẻ của UBND Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam; 1 giải Nhất, 1 giải Ba cuộc thi vẽ tranh cổ động do Quân khu 3 tổ chức; tác phẩm được trưng bày tại Triển lãm tranh sơn mài Việt Nam do Bộ VHNT&DL Việt Nam phối hợp với Bộ VHNT&DL Trung Quốc tổ chức tại Bắc Kinh và Triển lãm tranh đồ họa ASEAN do Hội Mỹ thuật Việt Nam, Đại sứ quán Việt Nam tại các nước ASEAN và Đại sứ quán các nước ASEAN tại Việt Nam tổ chức.

+ Âm nhạc: 2 Bằng khen cho tiết mục đạt loại Khá, 1 giải A, 6 giải B, 2 giải Khuyến khích, Đoàn nhạc sỹ Hưng Yên được trao Bằng khen đạt giải Xuất sắc, có thành tích tốt tham dự Liên hoan Âm nhạc khu vực hàng năm; 1 giải Ba giải thưởng hàng năm của Hội Nhạc sỹ Việt Nam.

+ Sân khấu: 6 Huy chương Vàng, 16 Huy chương Bạc, 3 Huy chương Đồng, 1 giải xuất sắc, 2 Bằng khen, 1 giải Nhì tại Hội diễn chèo chuyên nghiệp toàn quốc, Hội diễn toàn quốc về hình tượng người chiến sỹ công an nhân dân, Liên hoan ca trù toàn quốc, Liên hoan độc tấu và hòa tấu nhạc cụ dân tộc, Hội diễn tài năng trẻ, Hội thi "Hát chèo chuyên nghiệp và chiếu chèo không chuyên nghiệp"; 2 giải Vàng biểu diễn nghệ thuật hát bài chòi, diễn xướng tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ và hát văn...

+ Thơ: 1 giải Ba cuộc thi "Nhịp sống mới trong thơ"; 1 giải Nhất, 1 giải Nhì, 1 giải Ba, 2 giải Tư, 1 giải Khuyến khích cuộc thi sáng tác thơ, văn xuôi với chủ đề "Phụ nữ Hưng Yên với gia đình và xã hội"; 1 giải Nhất cuộc thi trình diễn thơ lục bát giữa các CLB thơ trong khu vực.

+ Văn nghệ dân gian: 2 giải Ba, 1 giải Khuyến khích của Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam.

6- Về xây dựng, phát triển văn nghệ quần chúng

- Tỉnh quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí, khuyến khích khả năng sáng tạo trong nhân dân, xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật; các công trình văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở được ưu tiên xây dựng ở vị trí trung tâm, thuận lợi để nhân dân tham gia sinh hoạt. Toàn tỉnh hiện có 9/10 huyện, thành phố có nhà văn hoá; 158/161 xã, phường, thị trấn có nhà văn hoá độc lập hoặc nhà văn hóa kiêm hội trường; 798/851 thôn, khu phố có nhà văn hoá độc lập hoặc nhà văn hoá dùng chung với các thiết chế khác; 10/10 huyện, thành phố có thư viện, 797 tủ sách cơ sở và 03 thư viện tư nhân...

- Các phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng có sức hút mạnh mẽ trong nhân dân, luôn được các cấp ủy, chính quyền coi trọng. Toàn tỉnh hiện có 450 đội văn nghệ quần chúng thuộc các loại hình: ca trù, trống quân, chèo, thơ ca... Toàn tỉnh hiện có 86% làng, khu phố được công nhận làng, khu phố văn hoá; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, trọng tâm là phong trào xây dựng làng, khu phố văn hoá, gia đình văn hóa trên địa bàn tỉnh được gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới đã trở thành phong trào quần chúng phát triển cả bề rộng và chiều sâu, được nhân dân hưởng ứng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Hằng năm, ngành văn hóa các cấp tổ chức hàng chục cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan nghệ thuật quần chúng, thu hút hàng nghìn diễn viên, nghệ nhân tham gia; nhiều chương trình, tiết mục đạt chất lượng cao, dàn dựng công phu, đặc sắc tạo không khí vui tươi, lành mạnh trong cộng đồng, cổ vũ cho hoạt động sáng tác, quảng bá và phát triển phong trào nghệ thuật quần chúng.

- Công tác truyền bá các loại hình văn học, nghệ thuật cổ truyền nhằm phát hiện, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đã và đang tồn tại trên địa bàn như nghề cổ truyền, lễ hội truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp được lưu giữ và phát triển; các hình thức biểu diễn văn nghệ dân gian như hát chèo, ca trù, trống quân... được nhân rộng⁶. Chăm lo bồi dưỡng nhân tố mới, động viên, khuyến khích kịp thời cán bộ làm công tác văn học, nghệ thuật, các nghệ sỹ để ngày càng có nhiều hơn những tác phẩm hay cống hiến cho công chúng. Qua đó, góp phần thúc đẩy phong trào văn hóa, văn nghệ của các địa phương ngày càng phát triển phong phú, đa dạng góp phần gìn giữ, phát huy, bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống, đồng thời khẳng định sức lan tỏa của văn học, nghệ thuật tỉnh Hưng Yên.

III- Đánh giá chung

1- Ưu điểm

Qua 10 năm thực hiện Nghị quyết số 23 - NQ/TW của Bộ Chính trị, cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành trong tỉnh đã có sự quan tâm chỉ đạo; tỉnh ban

⁶ Cùng với các sân chơi chuyên nghiệp như Liên hoan tiếng hát truyền hình Hưng Yên, “Chiều chèo làng tôi và hát chèo chuyên nghiệp tỉnh Hưng Yên mở rộng” “Góc mời nghệ sỹ”, Đài PTTH Hưng Yên thường xuyên tổ chức các chương trình giao lưu văn nghệ quần chúng như “Lưu giữ hồn quê”...

hành nhiều cơ chế đẩy mạnh phát triển văn học nghệ thuật. Các hoạt động văn học, nghệ thuật có tính chuyên nghiệp hơn, có bước phát triển mới, nhiều tác phẩm có giá trị góp phần định hướng tư tưởng thẩm mỹ của nhân dân. Phong trào văn nghệ quần chúng phát triển; nhiều câu lạc bộ về văn học, nghệ thuật ra đời⁷; góp phần cổ vũ, động viên quần chúng sáng tạo, khai thác, truyền bá, phát huy các giá trị nghệ thuật cổ truyền, nhất là các loại hình nghệ thuật truyền thống như chèo, ca trù, trống quân, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân ở cơ sở góp phần không nhỏ trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Đội ngũ hạt nhân văn nghệ cơ sở được hình thành, phát triển và rèn luyện, là lực lượng nòng cốt trực tiếp xây dựng phong trào ở địa phương và tham gia các hoạt động hội diễn văn nghệ quần chúng do tỉnh tổ chức đáp ứng nhu cầu của nhân dân trong thời kỳ mới. Hiện nay, đội ngũ này gồm nhiều thế hệ nối tiếp và gắn bó với nhau. Công tác xã hội hoá các hoạt động văn học, nghệ thuật được đẩy mạnh. Việc bảo tồn và phát huy các di sản văn hoá được triển khai tích cực. Cơ sở vật chất, kỹ thuật, phục vụ các hoạt động văn học, nghệ thuật ở cơ sở đã được đầu tư. Cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, văn học, nghệ thuật của tỉnh đã cố gắng nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý, chú trọng thể chế hoá, tạo điều kiện cho hoạt động văn học, nghệ thuật của tỉnh, đạt được những kết quả đáng khích lệ. Hoạt động văn học, nghệ thuật ngày càng phát huy vị trí, vai trò, góp phần xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, có tác dụng tích cực trong việc hình thành nhân cách, lối sống cho thế hệ trẻ.

2- Tồn tại, hạn chế

- Cấp ủy, chính quyền ở một số nơi chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc, chưa quan tâm thỏa đáng việc xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật. Chế độ đãi ngộ, kinh phí hoạt động, đầu tư cho hoạt động văn hóa, nghệ thuật còn hạn chế, thiếu tính động viên, khuyến khích. Tổ chức bộ máy và một số cán bộ quản lý văn học, nghệ thuật của tỉnh vừa thiếu, vừa yếu chưa theo kịp yêu cầu, nhiệm vụ. Trang, thiết bị, phương tiện kỹ thuật và một số thiết chế văn hoá, nghệ thuật ở cơ sở còn thiếu.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ văn nghệ sỹ và những người làm công tác quản lý văn học, nghệ thuật chưa được quan tâm thường xuyên. Một số hội viên chưa hoạt động tích cực, trong sáng tác còn biểu hiện xa rời những vấn đề lớn của đất nước và địa phương. Hoạt động văn học, nghệ thuật có chuyển biến nhưng chưa đồng bộ giữa sáng tác và phổ biến tác phẩm. Số lượng sáng tác nhiều nhưng tác giả, tác phẩm tiêu biểu có giá trị nội dung, nghệ thuật và giá trị tư tưởng cao còn ít. Hoạt động phổ biến tác phẩm còn nhiều khó khăn, chưa chuyển tải hết tác phẩm của văn nghệ sỹ. Công tác xã hội hóa trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật chưa cao....

⁷ Tiêu biểu như CLB thơ Đường xứ Nhân thành phố Hưng Yên, CLB đàn và hát dân ca huyện Mỹ Hào, CLB sáng tác văn học nghệ thuật Việt Nam chi nhánh Hưng Yên, CLB ca trù, trống quân xã Bình Minh, huyện Khoái Châu, CLB ca trù thôn Giáo Phòng, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, CLB dân ca và chèo huyện Văn Giang, đội văn nghệ thị trấn Lương Bằng, xã Hùng An, xã Đồng Thanh, huyện Kim Động; đội văn nghệ xã Thụy Lôi, huyện Tiên Lữ...

- Đối với Hội VHNT tỉnh: Hoạt động giữa các chuyên ngành chưa đồng đều, chủ yếu thiên về thơ, văn xuôi, nhiếp ảnh, mỹ thuật, yếu về kịch bản sân khấu, điêu khắc, kiến trúc, lý luận phê bình; chưa có được những tác phẩm thật sự nổi trội, xứng tầm với công cuộc đổi mới của tỉnh và của đất nước. Bên cạnh đó, còn có tác phẩm văn học, nghệ thuật chưa thể hiện được tính chất tiên tiến và bản sắc văn hoá của một vùng quê có truyền thống văn hiến lâu đời.

- Công tác lý luận phê bình còn hạn chế. Chủ trương trẻ hóa hội viên của Hội VHNT tỉnh còn chậm; một số ít hội viên hoạt động chưa chủ động, tích cực. Chủ trương thành lập một số chi hội VHNT ở các huyện, thành phố đến nay chưa thực hiện được. Các hoạt động văn học, nghệ thuật còn đơn điệu, quy mô nhỏ dẫn đến việc phổ biến, biểu diễn còn mang tính nội bộ, chưa được đông đảo công chúng biết đến. Tạp chí Phổ Hiến tuy đã có nhiều cải tiến, đổi mới về nội dung và hình thức song vẫn còn thiếu những tác phẩm thật sự chất lượng...

3- Nguyên nhân của tồn tại hạn chế

3.1- Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể chưa đầy đủ, toàn diện về vị trí, vai trò của văn học, nghệ thuật, chưa xác định rõ trách nhiệm đóng góp cho việc xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật; có nơi còn lúng túng trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết, chỉ dừng lại ở công tác học tập, quán triệt, chưa có kế hoạch, giải pháp cụ thể.

- Công tác quản lý nhà nước về văn học, nghệ thuật có lúc còn buông lỏng. Công tác tuyên truyền, theo dõi kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết, sự phối, kết hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác quản lý nhà nước về văn học, nghệ thuật còn chưa được thường xuyên nên chưa phát huy hiệu quả hoạt động.

- Hội VHNT tỉnh chưa thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao ý thức trách nhiệm xã hội và định hướng sáng tác cho hội viên, văn nghệ sỹ; trình độ, năng lực, ý thức trách nhiệm trong hoạt động văn học, nghệ thuật và xây dựng tổ chức Hội của một số hội viên, văn nghệ sỹ còn hạn chế. Việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kế cận, bồi dưỡng năng lực sáng tạo cho cán bộ hoạt động văn hoá, văn học, nghệ thuật nhất là nguồn lực trẻ ở các địa phương, cơ sở còn hạn chế.

3.2- Nguyên nhân khách quan:

- Một số văn bản quy phạm pháp luật còn nhiều bất cập; cơ chế tổ chức hoạt động văn học nghệ thuật chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ, song chưa được tháo gỡ kịp thời.

- Nguồn kinh phí cho hoạt động văn học, nghệ thuật chưa đáp ứng nhu cầu, nhất là kinh phí để thực hiện, đầu tư cho các câu lạc bộ, chi hội, còn hạn chế.

4- Bài học kinh nghiệm

- *Một là*, Sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, thường xuyên của cấp uỷ, chính quyền là nhân tố quan trọng quyết định sự thành công của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật.

- *Hai là*, Xác định rõ vai trò quản lý nhà nước về văn học, nghệ thuật, xây dựng được kế hoạch, xác định mục tiêu, giải pháp thực hiện Nghị quyết, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện.

- *Ba là*, Đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động văn học, nghệ thuật; động viên, khích lệ các tầng lớp nhân dân tham gia sáng tạo, phổ biến, hưởng thụ các tác phẩm văn học, nghệ thuật.

- *Bốn là*, Quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội VHNT; phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và năng lực của hội viên. Kịp thời đánh giá, tổng kết kinh nghiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện, thực hiện tốt công tác khen thưởng, động viên tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động văn học, nghệ thuật.

- *Năm là*, Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động phải sâu rộng có trọng điểm, thường xuyên phát động các phong trào thi đua, trong đó có sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật. Gắn việc phát triển văn học, nghệ thuật với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” ở khu dân cư.

- *Sáu là*, Tăng cường công tác phối hợp giữa Ủy ban MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể và cả hệ thống chính trị trong việc kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời phát hiện, biểu dương các nhân tố mới, các điển hình tiên tiến trong việc sáng tác quảng bá các thành tựu văn học, nghệ thuật và xử lý các hành vi vi phạm.

- *Bảy là*, Phải nâng cao tinh thần trách nhiệm của văn nghệ sỹ; khích lệ, khơi dậy niềm đam mê, bền bỉ lao động sáng tạo của văn, nghệ sỹ để có những tác phẩm giá trị cao về nội dung và nghệ thuật.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TIẾP TỤC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

I- Dự báo tình hình

1- Các nhân tố trong và ngoài nước tác động đến các lĩnh vực của đời sống văn hóa, nghệ thuật

- Quá trình xây dựng và phát triển văn hóa, nghệ thuật ở nước ta cũng đang đứng trước những nguy cơ, thách thức không nhỏ. Với tiến trình toàn cầu hóa, nước ta sẽ chịu tác động tiêu cực trên mọi mặt mà các nước trên thế giới gặp phải. Văn hóa, nghệ thuật của các nước lớn lan tỏa rộng, tác động sâu đến đời sống văn hóa của nhân dân. Sự tiếp thu thiếu chọn lọc văn hóa, nghệ thuật ngoại lai của một bộ phận nhân dân sẽ tác động đến văn hóa, nghệ thuật dân tộc. Tác động mặt

trái của nền kinh tế thị trường càng làm cho văn hóa, nghệ thuật biến dạng, có mặt xuống cấp, kéo theo sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống.

- Trên cơ sở hợp tác, phát triển, toàn cầu hóa và cách mạng khoa học - công nghệ phát triển mạnh mẽ, thúc đẩy quá trình hình thành xã hội thông tin và kinh tế trí thức, tạo điều kiện thuận lợi cho giao lưu, hội nhập và phát triển văn hóa nghệ thuật. Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật nhờ công nghệ mà hiện đại hóa, có sức lan tỏa nhanh, mạnh, sâu trên phạm vi toàn cầu, không chỉ ở vùng thành thị mà còn tỏa về nông thôn hẻo lánh, giao thoa văn hóa trở nên mạnh mẽ hơn, tạo điều kiện để tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và truyền bá văn hóa nước ta ra thế giới.

2- Xu hướng phát phát triển của đời sống văn hóa, nghệ thuật trong thời gian tới

- Thời gian tới, sự phát triển mạnh mẽ của quá trình toàn cầu hóa và của cuộc cách mạng khoa học, kỹ thuật và công nghệ, bên cạnh những mặt tích cực, còn đem đến những nguy cơ trên lĩnh vực tư tưởng, đạo đức và lối sống của một bộ phận thanh, thiếu niên. Sự bùng nổ về thông tin, truyền thông đi liền với quá trình mở cửa, đẩy mạnh giao lưu và hợp tác quốc tế về văn hóa, nghệ thuật áp lực từ việc du nhập các loại hình văn hóa phẩm vào nước ta ngày càng gia tăng và khó kiểm soát, trong khi trình độ quản lý và phương tiện kỹ thuật để quản lý những vấn đề mới này còn hạn chế, dẫn đến lúng túng, bị động trong tổ chức thực hiện.

- Một số cán bộ và hội viên vẫn còn mơ hồ trong nhận thức vai trò của văn hóa, nghệ thuật đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, chưa coi phát triển văn hóa, nghệ thuật là trách nhiệm của toàn xã hội. Việc thể chế hóa đường lối của Đảng về phát triển văn hóa, nghệ thuật thành pháp luật và các chính sách còn chậm.

- Để thích ứng với xu thế mới, Nhà nước sẽ chú trọng đẩy mạnh công tác xã hội hóa để nâng cao tính tự chủ và chất lượng hoạt động của các đơn vị văn hóa, văn nghệ.

II- Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu

1- Phương hướng

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động văn học, nghệ thuật, chú trọng công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ quản lý văn học, nghệ thuật. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tư duy, phong cách lãnh đạo của các cấp ủy Đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn học, nghệ thuật; thể chế hóa, cụ thể hóa mạnh mẽ, quyết liệt hơn nữa đường lối, quan điểm chỉ đạo của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; nâng cao trách nhiệm công dân, đạo đức, ý thức nghề nghiệp của đội ngũ những người làm công tác văn hóa, văn nghệ. Gắn việc thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XVIII Đảng bộ tỉnh và thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Đẩy mạnh các hoạt động của Hội VHNT tỉnh thu hút, tập hợp, đoàn kết, động viên, phát huy tài năng sáng tạo đội ngũ văn nghệ sỹ. Xây dựng và phát triển văn nghệ quần chúng, bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.

2- Nhiệm vụ

2.1- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả hơn Nghị quyết 23 - NQ/TW của Bộ Chính trị “Về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”; Kế hoạch số 73-KH/BTGTW ngày 09/3/2009 của Ban Tuyên giáo Trung ương; Thông báo Kết luận số 213-TB/TW ngày 02/01/2009 của Ban Bí thư về Đề án “Đấu tranh chống quan điểm sai trái trong văn học, nghệ thuật”; Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 27/7/2010 của Ban bí thư khóa X về “Chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội”; Chỉ thị số 46-CT/TU ngày 18/5/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật Hưng Yên trong thời kỳ mới; Thông báo ý kiến số 881-TB/TU ngày 19/5/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số hoạt động của Hội VHNT tỉnh Hưng Yên...

2.2- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quản lý đi đôi với xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh cả về đội ngũ sáng tác, hoạt động sáng tác và việc phổ biến tác phẩm.

2.3- Tăng cường hoạt động của các tổ chức văn hoá, nghệ thuật chuyên nghiệp, phát triển phong trào văn hoá, văn nghệ quần chúng.

2.4- Đẩy mạnh phổ biến tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao của nước ta và thế giới, các tác phẩm của tỉnh đến công chúng thông qua hệ thống thiết chế văn hóa như báo chí, trung tâm văn hóa - thể thao, bảo tàng, thư viện, câu lạc bộ, đội văn nghệ và qua các hội thi, hội diễn...

2.5- Thực hiện kế hoạch tổng kiểm kê Di sản văn hóa phi vật thể trong đó chú trọng kiểm kê ngữ văn dân gian (ca dao, dân ca, tục ngữ, câu đố, truyện cổ tích, truyện cười, truyện ngụ ngôn, hát ru... và các biểu đạt khác được chuyển tải bằng lời nói hoặc ghi chép bằng chữ viết); nghệ thuật trình diễn dân gian (âm nhạc, múa, hát, sân khấu và các hình thức trình diễn dân gian khác).

3- Các giải pháp chủ yếu

3.1- *Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền đối với sự nghiệp văn học, nghệ thuật*

- Triển khai sâu rộng việc tuyên truyền Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Nghị quyết số 23 - NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X “về tiếp tục xây dựng và phát triển VHNT trong thời kỳ mới” và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về văn học, nghệ thuật tới đông đảo cán bộ, đảng viên, các văn nghệ sỹ, tri thức trong tỉnh.

- Cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành cần đưa nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, văn học, nghệ thuật vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương, cơ quan, đơn vị. Chú trọng nhiệm vụ xây dựng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ quản lý văn học, nghệ thuật. Thường trực cấp ủy, chính quyền các cấp định kỳ hằng năm làm việc với Thường trực Hội VHNT và đại diện văn, nghệ sỹ tiêu biểu.

3.2- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn học, nghệ thuật

- Hoàn thiện cơ bản việc thể chế hóa các quan điểm, đường lối, định hướng của Đảng về văn học, nghệ thuật; quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất Hội VHNT tỉnh; rà soát, sửa đổi quy chế giải thưởng văn học nghệ thuật Phố Hiến; xây dựng quỹ hỗ trợ sáng tác... Chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước về xuất bản, báo chí, phát thanh truyền hình, các cơ quan chức năng và các địa phương phối hợp chặt chẽ với Hội VHNT tỉnh trong việc công bố, giới thiệu quảng bá các tác phẩm, công trình nghệ thuật có chất lượng tốt để định hướng thẩm mỹ cho công chúng.

- Xây dựng cơ chế quản lý với chế tài đủ mạnh để ngăn chặn, xử lý các hoạt động sáng tác, truyền bá những sản phẩm văn học, nghệ thuật có nội dung, tư tưởng ảnh hưởng xấu tới xã hội. Thực hiện xã hội hóa hoạt động văn học, nghệ thuật với lộ trình phù hợp từng loại hình. Tăng cường sự phối hợp của các ngành, các địa phương, tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội để phát triển văn học, nghệ thuật của tỉnh. Có cơ chế bảo tồn, truyền bá các loại hình văn học, nghệ thuật cổ truyền và đầu tư xây dựng các công trình văn hóa, nghệ thuật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm xử lý nghiêm các hiện tượng vi phạm pháp luật về văn học, nghệ thuật. Gắn nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo thực hiện việc phát triển văn học, nghệ thuật với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

3.3- Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách cho hoạt động văn học, nghệ thuật

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất kinh phí cho các hoạt động văn học, nghệ thuật. Có chính sách bồi dưỡng, thu hút nhân tài và chăm lo đãi ngộ đối với đội ngũ văn, nghệ sỹ, tạo điều kiện cho văn nghệ sỹ phát huy hết tài năng, cống hiến và cống hiến lâu dài... Tăng cường các hoạt động liên kết, phối hợp với các ngành, địa phương trong tỉnh, đưa kế hoạch phát triển văn học, nghệ thuật vào kế hoạch phát triển của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

3.4- Tổ chức các hoạt động văn học, nghệ thuật phong phú, đa dạng

- Đẩy mạnh các hoạt động sáng tác, phổ biến tác phẩm, lý luận phê bình, phân đấu sáng tác những tác phẩm có giá trị cao về quê hương, truyền thống cách mạng của dân tộc, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Tăng cường liên kết giữa văn học, nghệ thuật với các trung tâm văn hóa, nhà văn hóa và các thiết chế văn hóa khác trong việc phổ biến tác phẩm, đưa văn học, nghệ thuật phát triển toàn diện cả bề rộng lẫn chiều sâu, góp phần định hướng tư tưởng, thẩm mỹ, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân.

3.5- Củng cố, phát huy tác dụng các thiết chế văn hóa sẵn có, gắn với việc thực hiện chủ trương sắp xếp lại đơn vị sự nghiệp văn hóa công lập, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị và nhu cầu hưởng thụ văn học, nghệ thuật của nhân dân

- Đẩy mạnh công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa; quan tâm, tạo điều kiện cho hoạt động của các câu lạc bộ, nghệ thuật văn hóa của các địa phương. Thực hiện tốt chính sách xã hội hóa hoạt động văn hóa gắn với nâng cao vai trò, trách nhiệm của Nhà nước. Các cơ quan chủ quản về văn hóa của Nhà nước phải làm tốt chức năng quản lý và hướng dẫn nghiệp vụ đối với các hoạt động xã hội văn hóa, văn nghệ. Tạo điều kiện xây dựng và hướng dẫn tổ chức, hoạt động cho một số mô hình điểm về văn hóa, nghệ thuật như: Câu lạc bộ văn nghệ truyền thống, nhiếp ảnh, thơ, âm nhạc...

- Triển khai đồng bộ các chương trình, kế hoạch của tỉnh trọng điểm như: Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch tăng cường năng lực quản lý và thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đến năm 2020 định hướng đến năm 2025...

- Hỗ trợ và tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân trong tỉnh tham gia sáng tạo, hưởng thụ văn học, nghệ thuật thông qua việc xây dựng các đề án hỗ trợ, tài trợ cho các đối tượng hoạt động văn học, nghệ thuật không hưởng lương, đặc biệt đối với việc truyền dạy, khôi phục và bảo tồn nghệ thuật truyền thống.

- Nghiên cứu, hoàn thiện mô hình tổ chức và hoạt động của Hội VHNT phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới; khuyến khích tìm tòi các phương thức hoạt động gắn với thực tiễn của đời sống xã hội. Xây dựng và phát triển đội ngũ văn nghệ sỹ có trình độ, kiến thức, năng lực về văn học, nghệ thuật, bám sát nhiệm vụ chính trị của tỉnh và thực tiễn cuộc sống để sáng tạo những tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội VHNT; tổ chức các hoạt động qua đó phát hiện, bồi dưỡng các tài năng trẻ; nâng cao chất lượng giảng dạy, đào tạo các chuyên ngành nghệ thuật.

- Xây dựng và phát triển văn nghệ quần chúng, khuyến khích quần chúng tham gia sáng tạo, bảo tồn, khai thác và phát huy các giá trị văn hoá, văn nghệ truyền thống; đầu tư xây dựng, củng cố các thiết chế văn hóa phục vụ nhân, đồng thời coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, động viên và giám sát hoạt động của văn nghệ sỹ để đảm bảo đúng với đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

III- Đề xuất, kiến nghị

1- Đề nghị các bộ, ngành, cơ quan Trung ương có những biện pháp hữu hiệu hơn trong việc quản lý các blog, ngăn chặn các website có nội dung xấu và các ấn phẩm mang tính phản động.

2- Đề nghị Trung ương tiếp tục duy trì, nâng cao mức kinh phí cho Quỹ Hỗ trợ sáng tạo văn học, nghệ thuật; có các cơ chế, chính sách ưu tiên hỗ trợ, động viên, khuyến khích cho tài năng văn học, nghệ thuật có điều kiện phát triển trong tương lai; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật.

3- Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam tiếp tục tổ chức lớp tập huấn, trại sáng tác văn học, nghệ thuật để các văn nghệ sỹ được học hỏi, trao đổi nghiệp vụ cũng như nắm bắt được các xu hướng sáng tạo văn học, nghệ thuật mới.


4- Đề nghị ban hành quy định về tổ chức bộ máy, biên chế của Hội VHNT và các tờ báo, tạp chí văn nghệ địa phương.

Vậy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo TW (để báo cáo),
- Các đ/c UVBTVTU,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Sở VH,TT và DL; Sở TT - TT,
Hội VH-NT tỉnh;
- BTV huyện ủy, thành ủy, ĐUTTTU;
- LĐVPTU;
- Phòng TH-ĐNL VPTU,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Đỗ Xuân Tuyên